

BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

ThS BUI THỊ VÂN ANH

Học viện Chính trị khu vực III

1. Khái quát về huyện đảo Lý Sơn

Tín ngưỡng là thuật ngữ quen thuộc trong đời sống văn hóa dân gian ở Việt Nam, để chỉ niềm tin nói chung và tới niềm tin vào các thế lực thiêng nói riêng. “Tín ngưỡng được hiểu nôm na theo dân gian là đức tin hay niềm tin và sự ngưỡng mộ. Còn trong khoa học và các văn bản pháp quy, tín ngưỡng được hiểu là niềm tin hay đức tin tôn giáo”¹. Thông qua các sinh hoạt của tín ngưỡng, tri thức dân gian được duy trì và tiếp nối giữa các thế hệ và đó cũng là sợi dây gắn kết cộng đồng. Đảng đã xác định “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết dân tộc”². Theo Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam (2016), “Tín ngưỡng là niềm tin của con người được thể hiện thông qua những nghi lễ *gắn liền với phong tục, tập quán truyền thống* để mang lại sự bình an về tinh thần cho cá nhân và cộng đồng” và những là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng như đình, đền, miếu, nhà thờ dòng họ và những cơ sở tương tự khác được xem là cơ sở tín ngưỡng.

Lý Sơn là huyện đảo gắn với nhiều loại hình tín ngưỡng dân gian phong phú, nằm về phía Đông Bắc tỉnh Quảng Ngãi, cách đất liền 15 hải lý, gồm 1 đảo Lớn (Cù lao Ré), 1 đảo Bé (Cù lao Bờ bãi) và hòn Mù Cu, là đơn vị hành chính không có cấp xã, với diện tích tự nhiên khoảng 10,32 km² và dân số gần 23.000 người. Cư dân Việt đến khai khẩn làng mạc

trên đảo này vào khoảng cuối thế kỷ XVI - đầu thế kỷ XVII. Đó là nhóm ngư dân vùng An Hải, Sa Kỳ của huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; bao gồm 15 ông tiền hiền của 15 dòng họ lớn, di cư ra đảo phân chia khu vực cư trú ở phía Đông và phía Tây đảo Lý Sơn. Trong buổi đầu ấy, bà con đã gặp không ít khó khăn về thời tiết, khí hậu và cả nạn giặc Tàu Ô. Đến nay, một số di tích còn lưu lại đã phản ánh sự chống chọi kiên cường với giặc Tàu Ô để bảo vệ đảo của người dân Lý Sơn, như: miếu Nàng Roi, chùa Hang, sự tích đánh giặc Tàu Ô của ông Nguyễn Văn Tuất,... Có thể nói, quá trình hình thành và phát triển cộng đồng dân cư trên đảo Lý Sơn gắn liền với xây dựng nền tảng văn hóa tín ngưỡng của người Việt. Trên cơ sở nền tảng văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Chăm, cư dân ở Lý Sơn đã thích ứng, tiếp thu và phát triển tạo nên các tín ngưỡng dân gian mang đặc trưng của vùng biển đảo với hàng loạt các cơ sở tín ngưỡng phong phú, đa dạng.

Quá trình hình thành và phát triển cộng đồng dân cư trên đảo Lý Sơn gắn liền với xây dựng nền tảng văn hóa tín ngưỡng đậm nét và được bảo lưu những yếu tố truyền thống của người Việt và cả những dấu ấn văn hóa, tín ngưỡng Chăm trên đảo. Cơ sở tín ngưỡng dân gian ở Lý Sơn là một trong những giá trị văn hóa tiêu biểu. Trên cơ sở kết quả khảo sát thực tế vào tháng 7 - 2022, nghiên cứu này phân tích, đánh giá về thực trạng các cơ sở tín ngưỡng dân gian, đồng thời đưa ra một số giải pháp để bảo tồn, phát triển cơ sở tín ngưỡng dân gian ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tín ngưỡng dân gian ở Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Từ thực tế khảo sát tháng 7 năm 2022, nghiên cứu nhận thấy đời sống tín ngưỡng ở huyện đảo Lý Sơn, khá phong phú: (i), Có tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, tín ngưỡng Tam phủ, tín ngưỡng liên quan vòng đời người, tín ngưỡng liên quan đến sản xuất nông nghiệp của người Việt mang từ đất Bắc vào trong quá trình Nam tiến và tín ngưỡng thờ tiền hiền liên quan đến quá trình khai khẩn lập làng sinh cơ lập nghiệp của người Việt nơi đây; (ii) Có dấu ấn của tín ngưỡng người Chăm như thờ bà Thiên Y A Na hay cư dân Nam đảo nói chung là thờ Giàng của cư dân nói ngôn ngữ Malayo-polynésien; (iii) Dấu ấn biển trong đời sống tín ngưỡng (thờ cá ông), đặc biệt là Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa liên quan đến khai chiếm, bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Hiện nay, trên đảo Lý Sơn vẫn còn lưu giữ những nét sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng dân gian truyền thống như tế đình, tế thần tại các dinh thờ. Các lễ hội tiêu biểu như Lễ hội đua thuyền; Lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa; Lễ Tế thần YANA; Hội Dòibòng; Lễ Dựng nêu, Lễ Động thổ; Lễ Tết Thanh minh; Lễ Tế đình làng và kỵ tiền hiền; Lễ Cúng thần nông; Lễ Cúng cá Ông... Kết hợp với những hình thức tín ngưỡng như thờ cúng âm hồn, thờ nữ thần, thờ cúng cá Ông, diễn ra tại rất nhiều dinh thờ và các cơ sở tín ngưỡng khác.

Hoạt động tín ngưỡng ở Lý Sơn tập trung ở 2 lĩnh vực chính, đó là:

Thứ nhất, sinh hoạt “Cộng đồng” đình, đền, miếu: được thông qua những lễ nghi gắn với phong tục, tập quán truyền thống để mang lại sự bình an về tinh thần cho cá nhân và cộng đồng và gắn với Lễ hội tín ngưỡng tập thể được tổ chức theo lễ nghi truyền thống nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần của cộng đồng.

Thứ hai, sinh hoạt “Tư gia” nhà thờ dòng họ: gắn hoạt động thờ cúng tổ tiên, các biểu tượng linh thiêng; tưởng niệm và tôn vinh người có công với đất nước, với cộng đồng; các lễ nghi dân gian tiêu biểu cho những giá trị lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội.

Theo số liệu thống kê của phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lý Sơn, trên địa bàn huyện Lý Sơn có 45 cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, miếu; hơn 25

nhà thờ dòng họ và những cơ sở tương tự khác; trong đó có 03 cơ sở tín ngưỡng được Nhà nước công nhận xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia (Âm linh tự, Đình làng An Hải, Đình làng An Vĩnh) và 12 cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh (nhà thờ họ Võ Văn, nhà thờ Võ Văn Khiết, dinh Bà Thiên Y A Na (An Vĩnh), lân Vĩnh Lộc, lăng Chánh, lăng Tân, dinh Đụn, nhà thờ Phạm Quang Ảnh, dinh Bà Thủy Long, dinh Bà Thiên Y A Na (An Hải), dinh Bà Chúa Yàng)³. Nhìn chung, các cơ sở tín ngưỡng dân gian ở Lý Sơn có thể phân thành các nhóm sau:

Nhóm 1, cơ sở tín ngưỡng liên quan đến các nghi lễ thờ tổ tiên, các bậc tiền hiền, hậu hiền.

Nhóm 2, cơ sở tín ngưỡng liên quan đến nghi lễ thờ cúng cá Ông.

Nhóm 3, cơ sở tín ngưỡng liên quan đến nghi lễ thờ cúng những anh hùng có công trong bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Nhóm 4, cơ sở tín ngưỡng liên quan đến nghi lễ thờ mẫu.

Tại các cơ sở tín ngưỡng trên huyện đảo này đều có các ban quản lý, là đội ngũ chịu trách nhiệm trông coi các dinh thờ, cũng là những người trực tiếp tiến hành các lễ thức. Gần đây, huyện Lý Sơn còn đưa vào vận hành nhà trưng bày bộ xương cá Ông - Lăng Tân An Vĩnh⁴, được xây dựng trên diện tích đất là 1.686,2m², bao gồm: không gian trưng bày bộ xương cá Ông, hành lang quan sát, không gian trưng bày sinh vật biển và một gian thờ. Đây là nơi diễn ra nhiều hoạt động tín ngưỡng cầu mong may mắn “ngư đắc tải, nông đắc lợi” đến với người dân trên đảo, cũng điểm đến của nhiều du khách.

Nhìn chung, hệ thống các cơ sở tín ngưỡng ở Lý Sơn đã và đang có những giá trị to lớn cả về văn hóa, xã hội, lịch sử và kinh tế:

Về văn hóa, các cơ sở tín ngưỡng ở Lý Sơn là không gian để bà con thực hành các nghi lễ từ ngàn đời vốn là một phần không thể thiếu khi nhắc đến văn hóa truyền thống của cư dân nơi đây, không chỉ góp phần bảo lưu mà còn chuyển tải, trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác nét đẹp văn hóa của vùng đất và con người Lý Sơn.

Về xã hội, chính tại các công trình tín ngưỡng ấy hàng loạt các hình thức sinh hoạt cộng đồng được

diễn ra như sợi dây vô hình kết nối giữa các thành viên trong gia đình, dòng họ, cộng đồng.

Về lịch sử, nhiều cơ sở tín ngưỡng gắn liền với lịch sử khai mở vùng đất Lý Sơn của cha ông tư bao đời. Nhất là khu tưởng niệm nghĩa sĩ Hoàng Sa gắn với lễ khao lề thế lính dặm chất nhân văn được người dân nơi đây duy trì suốt hơn 400 năm qua vừa để giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc và khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

Về kinh tế - du lịch, với hệ thống công trình kiến trúc, điêu khắc, hội họa... đa dạng và là nơi trưng bày các hiện vật, đồng thời là không gian diễn ra các lễ thức tín ngưỡng nên các công trình tín ngưỡng là điểm đến của rất nhiều du khách trong và ngoài nước, góp phần rất lớn trong phát triển kinh tế - du lịch của địa phương.

Có thể nói, bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích luôn là vấn đề cốt lõi, vấn đề trọng tâm gắn liền với việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện đảo Lý Sơn và bước đầu đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn những cơ sở tín ngưỡng dân gian chưa được quan tâm đầu tư, tu bổ, tôn tạo hiệu quả. Vì vậy, nhu cầu cấp thiết đặt ra là cần có những giải pháp để giải quyết hài hòa mối quan hệ bảo tồn và phát huy tối đa giá trị cơ sở tín ngưỡng dân gian ở Lý Sơn gắn với phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

3. Giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị các cơ sở tín ngưỡng dân gian ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Trong thời gian tới, để bảo tồn, phát huy giá trị các cơ sở tín ngưỡng dân gian ở Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp và của cộng đồng về bảo tồn, phát huy vai trò giá trị các loại hình tín ngưỡng truyền thống

Một là, quán triệt chặt chẽ quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, tín ngưỡng truyền thống trong nhân dân; đặc biệt là Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, Luật Di sản văn hóa. Đồng thời, vận dụng linh hoạt các Nghị định của Chính phủ, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, tín ngưỡng tại địa phương

Hai là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền về giá trị của các loại hình tín ngưỡng dân gian trên địa bàn huyện cũng như tầm quan trọng của việc bảo tồn, phát huy giá trị của các công trình tín ngưỡng ấy. Đó không chỉ là nơi diễn ra các hoạt động tín ngưỡng gắn liền với văn hóa, lịch sử của người dân nơi đây mà còn là những công trình kiến trúc độc đáo. Xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị tại chỗ, nhất là cán bộ làm công tác văn hoá cấp cơ sở, đi đôi với đó là tăng cường các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp cho đội ngũ này, hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng được đào tạo chuyên nghiệp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ba là, tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến hoặc có thể lồng ghép vào nội dung giảng dạy ở nhà trường, làm rõ hơn nữa giá trị của cơ sở tín ngưỡng mà cộng đồng đang sở hữu để giúp người dân, nhất là lớp trẻ có thể hiểu và cảm thấy tự hào, từ đó hình thành thái độ trân trọng và ý thức tự bảo vệ, gìn giữ, phát huy các loại hình tín ngưỡng và cơ sở tín ngưỡng ở quê hương mình.

Đi đôi với đó là nâng cao mặt bằng dân trí, đồng thời chú trọng đến năng lực thực hành, quản lý công trình cho cộng đồng thông qua các hình thức tập huấn, bồi dưỡng cho lớp trẻ. Trong đó, chú trọng phổ biến Luật Di sản, vì có thể trước đây cộng đồng đã từng tự thực hành và quản lý di sản, nhưng vấn đề này hiện nay phải tuân theo các quy định pháp luật về di sản cũng như các công ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Bên cạnh đó, có chính sách ưu tiên tập trung đào tạo những nhà nghiên cứu, nhà quản lý là người dân tại địa phương. Chính những người con được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất đầu sóng ngọn gió ở Lý Sơn là nguồn nhân lực tâm huyết, vững chắc và dễ được cộng đồng tin cậy, thực hiện. Giá trị văn hóa nói chung, giá trị cơ sở sinh hoạt tín ngưỡng dân gian nói riêng chỉ thực sự được bảo tồn và phát huy nếu cộng đồng sáng tạo ra nó tiếp tục nuôi dưỡng, phát triển nó. Bởi chính họ sẽ theo dõi, tìm hiểu, cũng như cùng cộng đồng mình đưa ra các giải pháp để bảo tồn, phát huy giá trị các cơ sở tín ngưỡng dân gian trên đảo Lý Sơn.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả triển khai các chính sách trong bảo tồn, phát huy giá trị cơ sở tín ngưỡng dân gian

Một là, tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án bảo tồn, tôn tạo di sản văn hóa huyện Lý Sơn và ban hành các quy chế quản lý, sử dụng di sản văn hóa theo chính sách và luật pháp nhà nước. Chính quyền địa phương cần có kế hoạch tổ chức sưu tầm, nghiên cứu và hệ thống hóa các loại hình tín ngưỡng, lễ hội. Qua đó phân tích, chất lọc những giá trị văn hóa cần được giữ gìn và lưu truyền, phổ biến để người dân hiểu được ý nghĩa của các loại hình tín ngưỡng và thực hành tín ngưỡng.

Hai là, tăng cường kinh phí cho đầu tư cơ sở hạ tầng nơi có các công trình tín ngưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho sự tiếp cận của khách du lịch, khách tham quan. Như thế, các địa phương có thể kết hợp cả kinh tế, văn hóa và du lịch, vừa bảo tồn các di sản văn hóa vừa tạo thêm thu nhập cho người dân. Lúc này, việc bảo tồn, phát huy các công trình tín ngưỡng xuất phát từ cộng đồng và quay về phục vụ lợi ích của chính cộng đồng. Đồng thời, bảo vệ môi trường nơi có các công trình tín ngưỡng một cách toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại các công trình, lễ hội tín ngưỡng. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về di sản văn hóa, đặc biệt là các hành vi xâm chiếm và phá hủy các yếu tố cấu thành công trình tín ngưỡng.

Ba là, căn cứ vào đặc điểm, tình hình của địa phương, trên cơ sở đảm bảo hài hòa, tương thích với Luật Di sản văn hóa; các văn bản hướng dẫn thi hành kèm theo; các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di tích tập xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách về đầu tư, huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực xã hội hóa trong và ngoài nước để động viên, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các dự án đầu tư bảo tồn, tu bổ di tích; chính sách đối với những người có công bảo vệ và trùng tu di tích và các cơ chế, chính sách liên quan khác.

Thứ ba, phát huy hiệu quả vai trò của cộng đồng cư dân huyện đảo Lý Sơn trong bảo tồn, phát huy giá trị cơ sở tín ngưỡng dân gian

Phải xác định, việc giữ gìn và phát huy những di sản văn hóa phi vật thể phải thuộc về chính cộng

đồng. Đây mới là vấn đề có ý nghĩa quyết định, bởi họ mới chính là những chuyên viên thực sự của nền văn hoá của chính mình. Do vậy, cộng đồng phải tham gia vào tất cả các khâu trong công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể.

Một là, khi hoạch định, ban hành chính sách, đề án hoặc xây dựng các kế hoạch hoạt động cụ thể nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các công trình tín ngưỡng cần lắng nghe ý kiến từ phía cộng đồng. Được tham gia ngay từ ban đầu như vậy, bà con cảm thấy mình được tôn trọng và ý thức về trách nhiệm của mình trong suốt quá trình triển khai thực hiện.

Hai là, phát huy hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở bằng cách tiếp thu ý kiến phản hồi, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, chính sách từ phía người dân để rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, bổ sung, hoàn thiện các chương trình, đề án... nhằm bảo tồn và phát huy hiệu quả hơn nữa các giá trị của các loại hình tín ngưỡng và công trình tín ngưỡng.

Ba là, gắn việc bảo tồn, phát huy các cơ sở tín ngưỡng với lợi ích của cộng đồng. Hay nói cách khác, việc bảo tồn, phát huy các cơ sở tín ngưỡng phải quay về phục vụ lợi ích tinh thần và vật chất của chính đồng bào. Vì chỉ khi nào dựa vào sức mạnh cộng đồng trên cơ sở tự nguyện, đồng thuận và cùng có lợi, thì khi đó công tác bảo vệ và phát huy các cơ sở tín ngưỡng mới có thể đạt được hiệu quả như mong muốn.

Thứ tư, làm tốt công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu về các loại hình tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng dân gian gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên tại huyện đảo Lý Sơn

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình nhằm tuyên truyền, giới thiệu về các cơ sở tín ngưỡng, nhất là các công trình được xếp hạng di tích cấp tỉnh và cấp quốc gia thông qua ấn phẩm quảng cáo, tập gấp, sách hướng dẫn, mạng internet, các cuộc hội thảo, hội chợ... nhằm thu hút du khách trong và ngoài nước. Nếu làm tốt thì đó cũng là sự kết hợp giữa công tác bảo tồn các công trình tín ngưỡng với phát triển kinh tế.

Hai là, quá trình bảo tồn phát huy giá trị cơ sở tín ngưỡng dân gian gắn với phát triển kinh tế - xã hội nhất là du lịch cần chú trọng giải quyết hài hòa các

mối quan hệ: giữa yêu cầu về xây dựng nhà ở và các nhà hàng, dịch vụ... không dẫn đến cao tầng hóa, hiện đại hóa đến mức phá vỡ không gian tín ngưỡng, tâm linh; giữa phát triển du lịch sẽ gia tăng ngày càng nhiều du khách với bảo đảm tính thiêng ở những nơi thờ tự; giữa phục hồi di sản (các công trình tín ngưỡng) với bảo đảm giá trị gốc của di sản; giữa giữ gìn, phát huy giá trị di sản biển đảo, nhất là những tư liệu quan trọng liên quan đến chủ quyền biển đảo với ý thức bảo vệ di sản tư liệu này của người dân.

4. Kết luận

Lý Sơn là huyện đảo với rất nhiều loại hình tín ngưỡng mang đặc trưng văn hóa biển và cùng với đó là hàng loạt các cơ sở tín ngưỡng rải rác trên khắp địa bàn huyện. Đó là những công trình kiến trúc lâu đời gắn văn hóa, lịch sử, tâm linh của cư dân nơi đây. Việc bảo tồn, phát triển cơ sở tín ngưỡng dân gian ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội đang là vấn đề nhận được sự quan tâm của nhiều nhà

quản lý, nhà khoa học và của cả cộng đồng, đặc biệt là đẩy mạnh phát triển du lịch hiện nay. Đây cũng là định hướng giải pháp góp phần giải quyết hài mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, giữa văn hóa và kinh tế nhằm hướng đến sự phát triển bền vững của cư dân trên huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Nguyễn Văn Minh: *Tôn giáo tín ngưỡng của người Việt ở Việt Nam*, Nxb KHXH, H, 2009, tr, 18.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 172, 194.
3. UBND huyện Lý Sơn: *Báo cáo số liệu tình hình thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2021*, báo cáo số 59/BC-VHTT, ngày 06-9-2021.
4. UBND huyện Lý Sơn: *Quyết định Ban hành phương án quản lý, vận hành Nhà trưng bày bộ xương cá Ông - Lãng Tân*, quyết định số 71/QĐ-UBND, ngày 26-01-2021.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP...

nghiệp đầu tư vào phát triển công nghiệp chế biến nông nghiệp, chế biến hàng nông sản. Đặc biệt, chú ý tổ chức thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ đầu tư và công nghệ trong phát triển nguồn giống, kỹ thuật chăm sóc, trồng mới, ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất, chế biến đảm bảo nguồn nguyên liệu cho công nghiệp chế biến các mặt hàng nông sản trên địa bàn tỉnh theo hướng an toàn và chất lượng. Các chính sách phải tạo động lực, hành lang pháp lý khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp sản xuất theo chuỗi liên kết “sản xuất - bảo quản - chế biến - tiêu thụ nông sản” bảo đảm sản phẩm xuất khẩu có chất lượng cạnh tranh tốt, chiếm lĩnh thị trường xuất khẩu trên thế giới.

Tóm lại, trong điều kiện hiện nay dưới sự tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đến ngành nông nghiệp của Việt Nam nói chung và tỉnh Kon Tum nói riêng sẽ là cơ hội để các mặt hàng nông sản xuất khẩu mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa loại hình sản phẩm, tăng thêm giá trị xuất khẩu. Do đó, trong thời gian tới, cần giải

Tiếp theo trang 85

quyết những vấn đề đặt ra và tiếp tục tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để thu hút phát triển công nghiệp chế biến hàng nông sản xuất khẩu chủ lực là vô cùng cần thiết.

- 1, 7. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: *Báo cáo Sơ kết 07 năm triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Kon Tum thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030*, Kon Tum, 2020.
2. Tỉnh ủy Kon Tum: *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*, số 20-BC/TU, ngày 02-12-2020, Kon Tum.
- 3, 5. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: *Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kon Tum, tháng 12 - 2022.
- 4, 6, 8. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: *Đề án Phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030*, Kon Tum, 2020.
- 9, 10. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: *Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum*, Kon Tum, 12-2020.